

Số: 92 /BVNTTW

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hóa chất khử khuẩn và hoá chất khác lần 1 năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Họ và tên: Phạm Thị Phương, Chuyên viên phòng VTTBYYT;
Số điện thoại: 0984704354; Email: vtbyt.bvnttw@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 4403 - Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 14/01/2026 đến 16 giờ 00 phút ngày 23/01/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 23/01/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa:

(Danh mục hàng hóa chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Trụ sở: Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội và Số 80 ngõ 82 - Thịnh Quang - Đống Đa - Hà Nội.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:



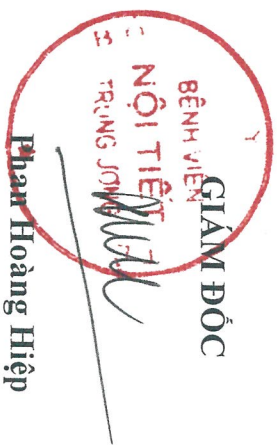
- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục 2 đính kèm.)
- Catalog, hợp đồng tương tự (nếu có), tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa và các tài liệu liên quan.

Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.
Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu: VT, VTTBYT.


GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
NỘI TIẾT
TRUNG ƯƠNG
Phan Hoàng Hiệp


BỆNH VIỆN
NỘI TIẾT
TRUNG ƯƠNG

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC GÓI THẦU MUA SẮM HOÁ CHẤT KHỬ KHUẨN VÀ HOÁ CHẤT KHÁC LẦN 1 NĂM 2026

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 92 /BVNTTW ngày 13 tháng 01 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hoá	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật
1	Test nhanh chẩn đoán ma tuý trong nước tiểu	25 Test/hộp	Test	50	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm định tính MET/THC/MDMA/COC hoặc KET (nước tiểu) là xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính và đồng thời một trong 5 loại thuốc (MET/THC/MDMA/COC hoặc KET). Trong nhiều dạng kết hợp khác nhau trong nước tiểu người. - Điểm ngưỡng giới hạn (ng/MI): + COC: 300 hoặc KET + MDMA: 500 + MET: 1000 + MOR: 300 + THC: 50 - Độ nhạy tương đối, độ đặc hiệu tương đối, độ chính xác như sau: + COC: 99,9%; 99,7%; 98,2% + MDMA: 99,8%; 99,9%; 100% + MET: 99,8%; 99,7%; 98,3% + MOR: 99,8%; 99,8%; 97,3% + THC: 99,8%; 99,8%; 97,5% - Ổn định trong điều kiện bảo quản 2-30°C - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, đáp ứng chỉ thị 98/79/EC.
2	CRYO- BEADS (Ổng môi trường bảo quản chủng vi sinh vật)	64 ống/ hộp	Ống	192	<ul style="list-style-type: none"> Ống môi trường bảo quản chủng vi sinh vật. Hộp 64 ống, mỗi ống chứa 25 hạt có thể kết dính các vi sinh vật và dung dịch bảo quản lạnh ưu trương. Đạt tiêu chuẩn ISO.
3	Thanh thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng vi khuẩn Treponema pallium (giang mai)	100 test/ hộp	Test	500	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể kháng Treponema pallidum trong huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. - Độ nhạy: ≥ 92% ; Độ đặc hiệu: 100% - Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 24 giờ - Không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm (chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương - Thử tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương/máu toàn phần: 50µL - Nhiệt độ bảo quản: 2 – 30 °C - Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn châu Âu EN ISO 13485.

STT	Danh mục hàng hoá	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật
4	Chủng chuẩn Escherichia coli ATCC 25922	5 lớp/hộp	Hộp	1	Chủng chuẩn làm QC
5	Chủng chuẩn Staphylococcus aureus ATCC 29213	5 lớp/hộp	Hộp	1	Chủng chuẩn làm QC
6	Chủng Haemophilus influenzae ATCC 10211	5 lớp/hộp	Hộp	1	Chủng chuẩn làm QC
7	Chủng Pseudomonas aeruginosa ATCC 27853	5 lớp/hộp	Hộp	1	Chủng chuẩn làm QC
8	Chủng Enterococcus faecalis ATCC 29212	5 lớp/hộp	Hộp	1	Chủng chuẩn làm QC
9	KOH	500g/hộp	Hộp	1	Xét nghiệm nấm da
10	Dung dịch hỗ trợ phản ứng Bovine Serum Albumin 22% solution	1x10 ml/lọ	Lọ	5	<ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng protein: 28-32% - Dung môi: Dung dịch NaCl 0.85% - Chất bảo quản: 0.1% sodium azide - pH (25°C): 6,4 – 7,4 - Ứng dụng: Phù hợp cho các xét nghiệm hòa hợp truyền máu, test Coombs
11	ANTI-D IgG	10 ml	Lọ	4	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu giá kháng thể ≥ 256/xét nghiệm Coombs - Huyết thanh định tính kháng nguyên D trong tế bào máu của người (IVD)
12	Giemsa	chai 1L	Lít	52	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng: Được sử dụng để nhuộm các mẫu máu và tủy xương, các phần paraffin và các mẫu tế bào lâm sàng. -Trạng thái: Lỏng - Khối lượng riêng: 0,99 g/cm³ (20°C) - Nhiệt độ sôi: > 65°C (1013 hPa) - pH: 6.0 - 8.2 (H₂O, 20°C) - Điểm sáng: 18°C - Nhiệt độ đánh lửa: 455°C - Thành phần gồm có Methanol: 30-50%; Diethylammonium chloride: 0.1-1%; Eosin G: 0.1-1%. - Sử dụng phương pháp nhuộm Giemsa truyền thống (Certificate có nhuộm tế bào dạng nhuộm đặc, nhuộm pha loãng)

STT	Danh mục hàng hoá	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật
13	HNO3	Chai 500ml	Chai	10	Công thức hóa học: HNO3 Hàm lượng $\geq 65,0\%$, dùng cho phân tích
14	HCL	Chai 500ml	Chai	10	CTHH: HCl Phân loại là hóa chất vô cơ Khối lượng phân tử: 36,458g/mol
15	Lithium carbonate	Lọ 250gram	Lọ	3	Tinh thể: Lithium carbonate $\geq 99.0\%$
16	Môi trường vận chuyển chuyên dụng cho HPV	Hộp 10 bộ	Bộ	200	Sản phẩm được thiết kế tối ưu cho việc thu mẫu HPV, vận chuyển mẫu mô cổ tử cung chứa HPV DNA, giúp bảo quản mẫu đến khi tiến hành xét nghiệm tầm soát HPV DNA
17	Dung dịch khử nhiễm bề mặt DNA/RNA	1 x 200ml	Chai	5	Dùng để vệ sinh làm sạch bề mặt khu vực làm việc, các dụng cụ và thiết bị thí nghiệm giúp khử nhiễm DNA/RNA. Thành phần chất oxy hóa, chất hoạt động bề mặt, muối và nước. Nguyên tắc hoạt động: Biến tính và phá vỡ các liên kết cấu trúc của DNA/RNA theo phương pháp non-enzymatic. Đựng trong chai nhựa có nắp đậy (có cung cấp kèm theo chai dạng vòi xịt) hoặc chai dạng vòi xịt. Bảo quản nhiệt độ phòng
18	Kít tách chiết DNA/RNA trên máy tách chiết Panamax	432 test/Bộ	Bộ	432	Kít tinh sạch tự động theo công nghệ hạt silica từ. Mẫu đầu vào: mẫu phết cổ tử cung, âm đạo, mẫu phết mũi, họng, đờm, dịch rửa phế quản, nước tiểu, huyết thanh, huyết tương... Chứng nhận: CE-IVD Thể tích mẫu đầu vào: 400ul Thời gian tách: 20-40 phút.
19	Vôi soda	4,5 Kg/Can	Kg	300	Dùng để hấp phụ khí CO2 trong máy gây mê. - Chất hấp phụ: + Độ cứng đạt mức tối ưu tại 99% khối lượng. + Kích cỡ hạt: 2,5-5 mm. + Hàm lượng ẩm: 12-19%, $12 < \text{pH} < 14$ - Hấp thụ liên tục ~ 150 L CO2 mỗi Kg trước khi bão hoà hấp thụ và nồng độ CO2 thoát ra 0,5%. - Phù hợp với tiêu chuẩn của APSF (hướng dẫn an toàn cho bệnh nhân gây mê), không chứa thành phần KOH, không phân huỷ thuốc gây mê đường hô hấp với hàm lượng đáng kể để tạo Compound A và CO trong quá trình hấp thụ CO2. Phù hợp với hệ thống máy gây mê của các hãng GE hoặc Drager.

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số .92 /BVNTTW ngày 13. tháng 01 năm 2026)

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các.... hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Tên hóa chất, vật tư tiêu hao hoặc tương đương	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾ (Nếu có)	Mã HS ⁽⁴⁾ (Nếu có)	Năm sản xuất ⁽⁵⁾ (Nếu có)	Hạn sử dụng từ ngày sản xuất (Tháng)	Xuất xứ ⁽⁶⁾ (Nếu có)	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền ⁽¹⁰⁾ (VND)
1													
2													
n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa/dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Hàng hóa/dịch vụ” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa/dịch vụ 9 (nếu có) tương ứng với chủng loại hàng hóa/dịch vụ ghi tại cột “Danh mục hàng hóa/dịch vụ”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa/dịch vụ.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa/dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.